

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

*(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)*



- Họ và tên: Trần Huy Thịnh
- Năm sinh: 1978
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo TS: 2010, Đại học Kyoto, Nhật Bản
- Chức danh Giáo sư: 2022, Trường Đại học Y Hà Nội
- Ngành, chuyên ngành khoa học: Y, Chuyên ngành Hoá sinh
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm):  
Trưởng phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ; Phó Trưởng Bộ môn Hoá sinh; Giám đốc Trung tâm Kiểm chuẩn

Chất lượng Xét nghiệm Y học, Trường Đại học Y Hà Nội

- Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ,  
Trường Đại học Y Hà Nội

- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):  
Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở Trường Đại học Y Hà Nội (năm tham gia:  
2020, 2021, 2023, 2024)

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

.....

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

.....

**2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)**

**2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình**

a) Tổng số sách đã chủ biên: 02 sách chuyên khảo; .....giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được  
bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất  
bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

1. Tạ Thành Văn, Đặng Thị Ngọc Dung, Trần Huy Thịnh, Phạm Thiện Ngọc, Trần Thị Chi Mai, Trần Khánh Chi, Nguyễn Thị Thanh Hải, Nguyễn Thị Ngọc Lan, Nguyễn Quỳnh Giao. Hoá sinh lâm sàng, NXB Y học, Tái bản lần thứ 2 năm 2021, ISBN: 978-604-66-5250-2.

2. Tạ Thành Văn, Đặng Thị Ngọc Dung, Trần Huy Thịnh, Phạm Thiện Ngọc, Trần Khánh Chi, Nguyễn Thị Thanh Hải, Nguyễn Thị Ngọc Lan, Ngô Thị Thu Hiền. Hoá sinh, NXB Y học, Tái bản lần thứ nhất năm 2020, ISBN: 978-604-66-3476- 8.
3. Đoàn Quốc Hưng, Lưu Ngọc Hoạt, Lê Minh Giang, Đỗ Thị Thanh Toàn, Tạ Thành Văn, Lê Thị Hương, Nguyễn Ngọc Quang, Trần Huy Thịnh, Lê Thị Thanh Xuân, Hoàng Hải Vân và cộng sự. Phương pháp nghiên cứu trong Y sinh học – Tập 2: Một số lưu ý khi lập kế hoạch nghiên cứu cho từng lĩnh vực cụ thể, NXB Y học, Năm 2021, ISBN: 978-604-66-4833-8.
4. Tạ Thành Văn, Trần Huy Thịnh, Đặng Thị Ngọc Dung, Phạm Thiện Ngọc, Trần Khánh Chi, Nguyễn Thị Thanh Hải, Nguyễn Thị Ngọc Lan. Hoá sinh Y học, NXB Y học, Năm 2021, ISBN: 978-604-66-5024-9.
5. Trần Văn Khánh, Vũ Chí Dũng, Trần Huy Thịnh, Tăng sản thượng thận bẩm sinh do thiếu 21-Hydroxylase, NXB Y học, Năm 2021, ISBN: 978-604-66-4977-9.
6. Trần Huy Thịnh, Bệnh học phân tử ung thư phổi và ứng dụng điều trị, NXB Y học, Năm 2022, ISBN: 978-604-66-5588-6.
7. Trần Huy Thịnh, Đa hình đơn gen và nguy cơ ung thư, NXB Y học, Năm 2022, ISBN: 978-604-66-5618-0.

## **2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học**

- a) Tổng số đã công bố: 156 bài báo tạp chí trong nước; 50 bài báo tạp chí quốc tế.
- b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước: 68
- Quốc tế: 36

1. Ha Thu Tran, Huy Thinh Tran, Long Hoang Luong, Tung Son Nguyen, Hoai Quy Nguyen, Thanh Thi Vu, Thanh Dat Ta, Thi Mai Anh Dao, The-Hung Bui, Thanh Van Ta, Van Khanh Tran. Primary Congenital Glaucoma in Vietnam: Analysis and identification of novel CYP1B1 variants. *Ophthalmic Genetics*. 2019;40(3):286-287.
2. Chi Dung Vu, Thanh Van Ta, Ngoc-Lan Nguyen, Huy-Hoang Nguyen, Thi Kim Lien Nguyen, Thinh Huy Tran, and Van Khanh Tran. A Novel Nonsense Mutation c.374C>G in CYP21A2 Gene of a Vietnamese Patient with Congenital Adrenal Hyperplasia. *Adv Exp Med Biol*. 2020;1292:27-35.
3. Thi Thuy Hang Tran, Duc Hinh Nguyen, Van Khanh Tran, Quy Linh Nguyen, Hong Anh Trinh, Long Hoang Luong, Van Anh Tran, Le Anh Tuan Pham, Thu Thuy Nguyen, Van Bang Nguyen, Thinh Huy Tran, and Thanh Van Ta. Variation of Mitochondrial DNA HV1 AND HV2 of the Vietnamese Population. *Adv Exp Med Biol*. 2020;1292:37-63.
4. Quang Minh Diep, Long Hoang Luong, Thinh Huy Tran, Oanh Thi Lan Dinh, Hung Quoc Nguyen, The-Hung Bui, Thanh Van Ta, Van Khanh Tran. A case of self-improving collodion ichthyosis in Vietnam. *Pediatr Dermatol*. 2020;37(3):574-575.
5. Nga Van Vu, Long Doan Dinh, Nhung Thi Hong Pham, Dem Van Pham, Quy Van Dam, Huong Thi Quynh Nguyen, Thinh Huy Tran and Thom Thi Vu. Relation between Single Nucleotide Polymorphism rs3738423 (C>T) of NPHS2 Gene and

some Biochemical Parameters in Pediatrics Nephrotic Syndrome Patients. *Walailak Journal of Science and Technology*. 2021;18(1):6518-6524

6. Trung Dung Nghiem, Gia Tuyen Do, Long Hoang Luong, Quy Linh Nguyen, Ha Viet Dang, Anh Nguyen Viet, Thuy Thu Nguyen, Van Khanh Tran, Thanh Van Ta, Thinh Huy Tran. Association of the STAT4, CDKN1A, and IRF5 variants with risk of lupus nephritis and renal biopsy classification in patients in Vietnam. *Molecular genetics & genomic medicine*. 2021;9(4):e1648-1653.
7. Hang Minh Luong, Tra Thu Nguyen, Huy-Thinh Tran, Phung Thi Tran, Phuong-Nga Nguyen, Huong Thu Nguyen, Duc Minh Nguyen, Hanh Tran Thi Duc and Son Minh Tong. Oro-Dental Health and Primary Nephrotic Syndrome among Vietnamese Children. *Children*. 2021;8(6):494-503.
8. Thinh Huy Tran, Quang Minh Diep, My Ha Cao, Long Hoang Luong, Van Anh Pham, Oanh Thi Lan Dinh, The-Hung Bui, Thanh Van Ta, Van Khanh Tran. Microcephaly primary hereditary (MCPH): Report of novel ASPM variants and prenatal diagnosis in a Vietnamese family. *Taiwan J Obstet Gynecol*. 2021;60(5):907-910.
9. Thinh Huy Tran, Binh Thi Luu, Anh Duc Pham, Long Hoang Luong, Lan Thi Ngoc Nguyen, Bich Ngoc Nguyen, Hung Van Nguyen, The-Hung Bui, Van Thanh Ta, Khanh Van Tran. Diagnosis and Management of a Patient With Primary Hypertrophic Osteoarthropathy With SCLO2A1 Pathogenic Variants in Vietnam. *Journal of Clinical Rheumatology*. 2021;27(8s):s739-s740.
10. Hung Manh Pham, Van Khanh Tran, Trung Anh Mai, Long Hoang Luong, May Le Pham, Chi Khanh Nguyen, Hoai Thu Thi Nguyen, Minh Nhat Pham, Can Thuy Do, Thanh Tuan Le, Thanh Van Ta, Thinh Huy Tran. A Case Series of Hypertrophic Cardiomyopathy in Vietnam Reveal Novel Pathogenic Variants in Tnnt2 Gene. *Journal of Medical Diagnostic Methods*. 2022;10(2):1-5.
11. Trong-Nhan N Le, Van-Khanh Tran, Thu-Thuy Nguyen, Nam S Vo, Tham H Hoang, Hoang-Long Vo, Thanh-Hai T Nguyen, Phuoc-Dung Nguyen, Viet-Tien Nguyen, Thanh-Van Ta, Huy-Thinh Tran. BRCA1/2 Mutations in Vietnamese Patients with Hereditary Breast and Ovarian Cancer Syndrome. *Genes*. 2022;13(2):268-278.
12. Van Khanh Tran, Quang Minh Diep, Zilong Qiu, Thi Phuong Le, Long Duy Do, Hai Anh Tran, The-Hung Bui, Thanh Van Ta, Thinh Huy Tran. Whole exome sequencing analysis in a couple with three children who died prematurely due to carnitine-acylcarnitine translocase deficiency. *Taiwan J Obstet Gynecol*. 2022;61(1):153-156.
13. Thi Minh Phuong Bui, Van Khanh Chan, Thi Thanh Hai Nguyen, Thi Phuong Le, Thi Mai Nguyen, Hai Anh Chan, Vu Dung Luu, Manh Ha Nguyen, The-Hung Bui, Thanh Van Ta, Thinh Huy Chan. Thi Minh Phuong Bui, Van Khanh Chan, Thi Thanh Hai Nguyen, Thi Phuong Le, Thi Mai Nguyen, Hai Anh Chan, Vu Dung Luu, Manh Ha Nguyen, The-Hung Bui, Thanh Van Ta, Thinh Huy Tran. Preimplantation genetic testing (PGT) for hemophilia A: Experience from one center. *Taiwan J Obstet Gynecol*. 2022;61:1009-1014.
14. Vu Viet Ha Vuong, Thinh Huy Tran, Phuoc-Dung Nguyen, Nha Nguyen Thi, Phuong Le Thi, Dang Thi Minh Nguyet, Manh-Ha Nguyen, The-Hung Bui, Thanh Van Ta,

- Van-Khanh Tran. Feasibility of combining short tandem repeats (STRs) haplotyping with preimplantation genetic diagnosis (PGD) in screening for beta thalassemia. *PLOS ONE*. 2022;17(12):e0278539.
15. Thi Thao Ngo, Thinh Huy Tran, Thanh Dat Ta, Thi Phuong Le, Phuoc Dung Nguyen, Mai Anh Tran, The-Hung Bui, Thanh Van Ta and Van Khanh Tran. Molecular Characterization and Genotype-Phenotype Correlation of G6PD Mutations in Five Ethnicities of Northern Vietnam. *Anemia*. 2022;Article ID 2653089:1-10.
  16. Tham H. Hoang, Giang M. Vu, Mai H. Tran, Trang T. H. Tran, Quang D. Le, Khanh V. Tran, Tue T. Nguyen, Lan T. N. Nguyen, Thinh H. Tran, Van T. Ta and Nam S. Vo. Investigation of target sequencing of SARS-CoV-2 and immunogenic GWAS profiling in host cells of COVID-19 in Vietnam. *BMC Infectious Diseases*. 2022;22:558.
  17. Thuy Mau Thi Nguyen, Khanh Van Tran, Van Thanh Ta, Linh Mai Tran, Chi Khanh Tran, Huy Le Trinh, Dat Thanh Ta, Binh Thanh Nguyen, Thinh Huy Tran. A case of response to combination treatment with autologous immunotherapy and bevacizumab in advanced non-small cell lung cancer. *Respiratory Medicine Case Reports*. 2023;42: 101804.
  18. Van Khanh Tran, Quang Minh Diep, Qiu Zilong, Le Thi Phuong, Hai Anh Tran, Nguyen Van Tung, Nguyen Thi Kim Lien, Nguyen Thi Xuan, Le Thi Ha, Thanh Van Ta, Thinh Huy Tran and Nguyen Huy Hoang. Case Report: Novel rare mutation c.6353C > G in the ABCA12 gene causing harlequin ichthyosis identified by whole exome sequencing. *Frontiers in Pediatrics*. 2023;11:DOI 10.3389/fped.2023.1128716.
  19. Do Mai Linh, Tran Huy Thinh, Nguyen-Van Hieu, Nguyen Minh Duc. Treatment outcomes of EGFR-TKI with or without locoregional brain therapy in advanced EGFR-mutant non-small cell lung cancer patients with brain metastases. *Contemporary oncology*. 2023;27(2):71-79.
  20. Nam-Chung Tran, Tuan Anh Nguyen, Thanh Dat Ta, Thinh Huy Tran, Phuoc-Dung Nguyen, Chi Dung Vu, Van-Hung Nguyen, The Hung Bui, Thanh Van Ta, Van Khanh Chan. Targeted next-generation sequencing determined a novel SGCG variant that is associated with limb-girdle muscular dystrophy type 2C: A case report. *Clinical Case Reports*. 2023; 11(3):e7025.
  21. Van Khanh Tran, Ngoc-Lan Nguyen, Lan Ngoc Thi Tran, Phuong Thi Le, Anh Hai Tran, Tuan L. A. Pham, Nguyen Thi Kim Lien, Nguyen Thi Xuan, Le Tat Thanh, Thanh Van Ta, Thinh Huy Tran and Huy-Hoang Nguyen. Merosin-deficient congenital muscular dystrophy type 1a: detection of LAMA2 variants in Vietnamese patients. *Frontiers in Genetics*. 2023;14:1-10.
  22. Dao Nguyen Ha Linh, Nguyen Van Huy, Phuoc- Dung Nguyen, Phuong Le Thi, Hoang Anh Tuan, Trong Van Nguyen, Thu Ha Tran, Hai Anh Tran, Thanh Dat Ta, Tuan L. A. Pham, The- Hung Bui, Thinh Huy Tran, Thanh Van Ta, Van- Khanh Tran. Mutation spectrum of retinoblastoma patients in Vietnam. *Molecular genetics & genomic medicine*. 2023; e2244.

23. Hung Manh Pham, Duy Phuong Nguyen, Thanh Dat Ta, Thi Phuong Le, Phong Hai Phan, Hoai An Trinh, Tuan Viet Tran, Thi Lan Anh Luong, Ha Minh Nguyen, The-Hung Bui, Thinh Huy Tran, Thanh Van Ta, Van- Khanh Chan. In silico validation revealed the role of SCN5A mutations and their genotype-phenotype correlations in Brugada syndrome. *Molecular genetics & genomic medicine*. 2023; e2263
24. Nam Chung Tran, Nguyen Thi Kim Lien, Thanh Dat Ta, Van Hung Nguyen, Huy Thinh Tran, Nguyen Van Tung, Nguyen Thi Xuan, Nguyen Huy Hoang, Van Khanh Chan. Novel mutations in the SGCA gene in unrelated Vietnamese patients with limb-girdle muscular dystrophies disease. *Frontiers in Genetics*. 2023;14: 1248338.
25. Van Khanh Tran, Chi Dung Vu, Hai Anh Tran, Nguyen Thi Kim Lien, Nguyen Van Tung, Nguyen Ngoc Lan, Huy Thinh Tran, Nguyen Huy Hoang. The first Vietnamese patient who presented late onset of pantothenate kinase-associated neurodegeneration diagnosed by whole exome sequencing A case repor. *Clinical Case Report*. 2023;102:43(e34853).
26. Van Khanh Tran, My Ha Cao, Thi Thanh Hai Nguyen, Phuong Thi Le, Hai Anh Tran, Dung Chi Vu, Ha Thu Nguyen, Mai Thi Phuong Nguyen, The-Hung Bui, Thanh Binh Nguyen, Thanh Van Ta, Thinh Huy Tran. A novel IGHMBP2 variant and clinical diversity in Vietnamese SMARD1 and CMT2S patients. *Frontiers in Pediatrics*. 2023;12: 1165492.
27. Vu Viet Ha Vuong, Phuoc-Dung Nguyen, Nha Nguyen Thi, Phuong Le Thi, Dang Thi Minh Nguyet, Manh Ha Nguyen, Hai Anh Tran, Nhat-Minh Dang-Tran, The-Hung Bui, Thinh Huy Tran, Thanh Van Ta, Van-Khanh Tran. Application of short tandem repeats (STRs) in the preimplantation genetic diagnosis (PGD) of a-thalassemia. *Taiwan J Obstet Gynecol*. 2023;63:375-380
28. Lan Dam Thi Phuong , Thinh Tran Huy, Thuan Huynh Quang. The Plasma Levels of Protein Adiponectin (*AdipoQ*) and Meteorin-Like (*Metrl*) in Newly Diagnosed Type 2 Diabetes Mellitus. *Diabetes, Metabolic Syndrome and Obesity*. 2024;17 2903–2909
29. Nguyen KN, Tran VK, Nguyen NL, Can TBN, Dang TKG, Nguyen TH, Do TTM, Phuong LT, Tran TH, Ta TV, Tu NH, Vu CD. Hyperornithinemia-Hyperammonemia-Homocitrullinuria Syndrome in Vietnamese Patients. *Medicina (Kaunas)*. 2024;60(11):1877. doi: 10.3390/medicina60111877. PMID: 39597062.
30. Nguyen TNL, Nguyen TH, Le-Quy V, To TB, Chan TH, Nguyen TD, Hoang Y, Nguyen AT, Dam TPL, Nguyen NL, Dinh XAT an Ta TV. The Impact of Vaccination on COVID-19 Outcomes in Vietnam. *Diagnostics (Basel)*. 2024;14(24):2850. doi: 10.3390/diagnostics14242850.
31. Nguyen KN, Dien TM, Can TBN, Thao BP, Do TS, Dang TKG, Nguyen NL, Tran VK, Nguyen TT, Trang TTQ, Phuong LT, Nguyen PL, Tran TH, Tu NH, Vu CD. Mitochondrial HMG-CoA Synthase Deficiency in Vietnamese Patients. *Int J Mol Sci*. 2025;26(4):1644. doi: 10.3390/ijms26041644. PMID: 40004108.
32. Tran VT, Pham HM, Phan PD, Tran TH, Tran VK. Genetic background and clinical phenotype in a Vietnamese cohort with Brugada syndrome: A whole exome

sequencing study. *JRSM Cardiovasc Dis.* 2025;14:20480040241310748. doi: 10.1177/20480040241310748. PMID: 39895654.

33. Quynh Pham N, Mai TT, Dang TBA, Huong Tran L, Mai Vu Q, Trong Nguyen C, Thi Phuong Tran A, Dang TNM, Tran VA, Huy Tran T, Tran VK, Quang Le H. ShareRecombinant expression of receptor binding domains of all eight subtypes of botulinum neurotoxin type A for generation of antitoxins with broad reactivity. *F1000Res.* 2025;14:163. doi: 10.12688/f1000research.160607.1. eCollection.
34. Do TTM, Vu CD, Dien TM, Can TBN, Nguyen TTN, Nguyen HH, Tran VK, Nguyen NL, Tran HT, Mai TTC, Nguyen KN. Phenotypes, Genotypes, Treatment, and Outcomes of 14 Children with Sitosterolemia at Vietnam National Children's Hospital. *J Clin Med.* 2025;14(2):325. doi:10.3390/jcm14020325. PMID: 39860331.
35. Tran TAT, Dien TM, Nguyen NL, Nguyen KN, Can TBN, Thao BP, Hong NTT, Chan VK, Tran TH, Khoa NX, Lien NTK, Tao NT, Nguyen HH, Vu CD. Phenotypes and Genotypes of Children with Vitamin D-Dependent Rickets Type 1A: A Single Tertiary Pediatric Center in Vietnam. *Diagnostics (Basel).* 2025;15(7):918. doi: 10.3390/diagnostics15070918. PMID: 40218268.
36. Tran HL, Tran VTP, Pham HTD, Nguyen TG, Nghiem TT, Pham DA, Pham QN, Le TT, Nguyen NL, Dang TNM, Tran TH, Tran VK and Le QH.  $\beta$ -nicotinamide mononucleotide production in *Vibrio natriegens*: a preliminary study. *F1000Res.* 2025;14:408. doi: 10.12688/f1000research.162840.1.

### **2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)**

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 2 cấp Nhà nước; 2 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài):

- Nghiên cứu sử dụng tế bào miễn dịch tự thân gamma delta T ( $\gamma\delta$ T) và diệt tự nhiên (NK) trong điều trị ung thư phổi. *Đề tài cấp Nhà nước KC.10.26/16-20 (2018-2021)*. Chủ nhiệm đề tài. Nghiệm thu năm 2021 – Loại Đạt.
- Nghiên cứu xác định đột biến một số gen liên quan đến bệnh Parkinson ở người Việt Nam. *Đề tài cấp Bộ Y tế (2020-2022)*. Chủ nhiệm đề tài. Nghiệm thu cấp cơ sở năm 2022.
- Nghiên cứu xác định đột biến một số gen trong bệnh u nguyên bào thần kinh đệm (Glioblastoma). *Đề tài cấp Bộ Y tế (2015-2018)*. Tham gia. Nghiệm thu năm 2018 – Loại Khá.
- Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật sinh học phân tử xác định đột biến gen CYP1B1 trong bệnh Glôcôm bẩm sinh nguyên phát tại Hà Nội. *Đề tài cấp Sở KHCN Hà Nội (2016-2018)*. Tham gia. Nghiệm thu năm 2018 – Loại Xuất sắc.
- Nghiên cứu xây dựng quy trình xác định đột biến và đa hình thái đơn nucleotid trên một số gen liên quan đến ung thư vú và ung thư buồng trứng. *Đề tài cấp Bộ Y tế (2017-2020)*. Tham gia. Nghiệm thu năm 2020 – Loại Khá.

## 2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: ..... sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: ..... tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: ..... thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

## 2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 03 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

1. Trần Khánh Chi - Xác định tính đa hình của các gen *TP53* và gen *MDM2* ở bệnh nhân ung thư phổi – Trường Đại học Y Hà Nội – 2019 – Hướng dẫn chính.
2. Nguyễn Ngọc Chung - Nghiên cứu đột biến gen *Rb1* và mối liên quan đến đặc điểm lâm sàng trên bệnh nhân u nguyên bào võng mạc – Trường Đại học Y Hà Nội – 2019 – Hướng dẫn phụ.
3. Nguyễn Ngân Hà – Nghiên cứu thay đổi Lysyl oxidase của tế bào nội mô mạch máu võng mạc ở môi trường nồng độ glucose cao - Trường Đại học Y Hà Nội – 2020 – Hướng dẫn chính.
4. Lương Minh Hằng - Thực trạng bệnh răng miệng ở trẻ mắc hội chứng thận hư tiên phát tại Bệnh viện Nhi Trung Ương - Trường Đại học Y Hà Nội – 2023 – Hướng dẫn phụ.
5. Đặng Duy Phương - Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, và đột biến gen *SCN5A* ở bệnh nhân hội chứng Brugada - Trường Đại học Y Hà Nội – 2023 – Hướng dẫn phụ.
6. Đỗ Mai Linh – Đánh giá hiệu quả điều trị bước một ung thư phổi không tế bào nhỏ đột biến gen *EGFR* bằng thuốc ức chế Tyrosin kinase - Trường Đại học Y Hà Nội – 2020 – Hướng dẫn chính.

## 3. Các thông tin khác

**3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình** (*Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...)*:

1. **Thịnh Huy Tran**, Mikiyo Nakata, Keiichiro Suzuki, Nasim A Begum, Reiko Shinkura, Sidonia Fagarasan, Tasuku Honjo & Hitoshi Nagaoka. B cell-specific and stimulation-responsive enhancers derepress Aicda by overcoming the effects of silencers. *Nature Immunology*. 2010; 11(2), p148–154. (IF = 23,53)
2. Hitoshi Nagaoka, **Thịnh Huy Tran**, Maki Kobayashi, Masatoshi Aida and Tasuku Honjo. Preventing AID, a physiological mutator, from deleterious activation: regulation of the genomic instability that is associated with antibody diversity.

**International Immunology.** 2010; 22(4), p227-235. (IF = 4,168)

3. Shimpei Kawamoto\*, **Thỉnh H. Tran\***, Mikako Maruya\*, Keiichiro Suzuki, Yasuko Doi, Yumi Tsutsui, Lucia M. Kato & Sidonia Fagarasan. The inhibitory receptor PD-1 regulates IgA selection and bacterial composition in the gut. **Science.** 2012; 336(6080), p485-9. (IF = 41,037)

**(\*) These authors contribute equally to this work**

4. **Tran TH**, Cao MH, Luong LH, Le TP, Vu DC, Ta TD, Bui TH, Nguyen DH, Van-Thanh Ta, Tran VK. Acromesomelic Dysplasia Maroteaux-type in patients from Vietnam. **American Journal of Medical Genetics – Part A.** 2019:179A, 1420-1422. (IF = 2,197).
5. Trong-Nhan N Le, Van-Khanh Tran, Thu-Thuy Nguyen, Nam S Vo, Tham H Hoang, Hoang-Long Vo, Thanh-Hai T Nguyen, Phuoc-Dung Nguyen, Viet-Tien Nguyen, Thanh-Van Ta, Huy-Thinh Tran. BRCA1/2 Mutations in Vietnamese Patients with Hereditary Breast and Ovarian Cancer Syndrome. **Genes.** 2022:13(2), 268-278. (IF = 4,096).

### **3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):**

- Giải thưởng Đặng Văn Ngữ cho công trình khoa học xuất sắc đăng tải trên tạp chí khoa học quốc tế. 2012; (Tạp chí: **Science, Mỹ**).
- Giải thưởng Đặng Văn Ngữ cho công trình khoa học xuất sắc đăng tải trên tạp chí khoa học quốc tế. 2010; (Tạp chí: **Nature Immunology, Mỹ**).

### **3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):**

**H-index: 10**

### **3.4. Ngoại ngữ**

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Thành thạo

*Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.*

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2025

**NGƯỜI KHAI**



**Trần Huy Thịnh**